

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
1	Nguyễn Phú Bình	An	04/10/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
2	TRƯƠNG LẠC	AN	31/12/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
3	VÕ CÔNG TẤN	AN	02/01/2006	Tỉnh Vĩnh Long	Nam	THCS GÒ XOÀI
4	BÙI VŨ TRÂM	ANH	19/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HÙNG VƯƠNG
5	CHU THẾ	ANH	25/09/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
6	ĐÀO THỊ KIM	ANH	19/12/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
7	HUỖNH PHI	ANH	05/07/2006	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
8	Lê Bá Nhật	Anh	27/03/2006	TP.HCM	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
9	LÊ ĐĂNG QUỐC	ANH	08/08/2006	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
10	LÊ QUỲNH	ANH	28/03/2006	Thanh Hóa	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
11	LÊ THỊ HOÀNG	ANH	29/07/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
12	Lê Thị Vân	Anh	08/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
13	LÊ VĂN	ANH	30/11/2006	Bình Phước	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
14	Nguyễn Đức	Anh	02/11/2006	Tỉnh Cà Mau	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
15	Nguyễn Ngọc Kỳ	Anh	12/12/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
16	NGUYỄN NGỌC THỰC	ANH	22/11/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
17	NGUYỄN NHẬT	ANH	15/04/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
18	Nguyễn Quốc	Anh	05/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
19	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	25/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
20	NGUYỄN TRẦN MINH	ANH	11/10/2006	tỉnh Lâm Đồng	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
21	Phan Nguyên Ngọc Vàng	Anh	25/12/2006	Bình Định	Nam	THCS VĨNH LỘC A
22	Võ Ngọc Trâm	Anh	24/07/2006	TP.HCM	Nữ	THCS PHAN BỘI CHÂU
23	MAI THỊ NGỌC	ÁNH	23/08/2006	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
24	NGUYỄN VÕ NGỌC	ÁNH	19/12/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
25	LÂM HOÀNG THIÊN	ÂN	12/10/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
26	LÊ BÌNH	ÂN	06/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
27	Nguyễn Hoàng	ÂN	03/10/2006	Tp. HCM	Nam	THCS LÊ ANH XUÂN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
28	Nguyễn Hoàng	Ân	07/01/2006	Quảng Nam	Nam	THCS BÌNH HUNG HÒA
29	NGUYỄN PHẠM THÀNH	ÂN	21/12/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
30	Phan Lê Hoàng	Ân	02/03/2006	Quảng Ngãi	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
31	TRẦN THIÊN	ÂN	04/07/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
32	Trần Việt	Ân	19/05/2006	Đồng Tháp	Nam	THCS TÂN TẠO A
33	Trịnh Quốc	Ba	03/03/2006	Thanh Hóa	Nam	THCS TÂN TẠO A
34	Đình Hoàng Gia	Bảo	17/03/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
35	GIÁP NGUYỄN DUY	BẢO	06/09/2006	Tỉnh Quảng Ngãi	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
36	NGUYỄN CHÍ	BẢO	12/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
37	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	23/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
38	VÕ LƯU GIA	BẢO	05/02/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
39	LƯU TRUNG	BẮC	04/06/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
40	HỒ THÁI	BÌNH	10/04/2006	tỉnh Đồng Tháp	Nam	THCS VĨNH LỘC B
41	TÔ NGUYỆT	BÌNH	19/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
42	PHAN THANH	CẨM	19/12/2005	Thành phố Hà Nội	Nam	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
43	NGUYỄN NGỌC KIM	CƯỜNG	07/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
44	Huỳnh Phú	Cường	04/01/2006	Đồng Tháp	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
45	TRẦN TRÍ	CƯỜNG	05/03/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
46	Liêng Bảo	Châu	25/08/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
47	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	30/11/2006	Bến Tre	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
48	Võ Văn	Chiến	05/01/2006	Quảng Ngãi	Nam	THCS VĨNH LỘC A
49	Nguyễn Tiến	Chung	23/12/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
50	NGUYỄN THÀNH	CHUNG	10/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
51	NGUYỄN Ý	CHUNG	10/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
52	NGUYỄN THÀNH	DANH	27/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS TÂN NHỰT
53	Thái Thành	Danh	23/03/2005	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
54	VÕ THÀNH	DANH	28/12/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
55	HÀ LÊ NGỌC	DUNG	27/03/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
56	NGUYỄN ANH	DŨNG	24/12/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
57	Phan Quốc	Dũng	19/10/2006	Tp.HCM	Nam	THCS VÕ THÀNH TRANG
58	Đặng Đình	Duy	24/11/2006	Bạc Liêu	Nam	THCS VĨNH LỘC A
59	Hồ Nhựt Anh	Duy	24/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
60	PHANTHANH	DUY	14/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
61	Sơn Hoàng	Duy	11/05/2006	Bạc Liêu	Nam	THCS TÂN TẠO A
62	Tô Nhật	Duy	13/12/2006	Cần Thơ	Nam	THCS VĨNH LỘC A
63	NGUYỄN NGỌC MỸ	DUYÊN	28/09/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
64	PHẠM NGUYỄN HƯƠNG	DUYÊN	26/09/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
65	TRẦN THỊ MỸ	DUYÊN	25/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
66	Phạm Hoàng	Dư	21/02/2006	Tp.HCM	Nam	THCS VÕ THÀNH TRANG
67	LÊ VĂN	DƯƠNG	09/12/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
68	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	26/06/2006	Tỉnh Quảng Ngãi	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
69	Phạm Tiến	Dương	30/12/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
70	Nguyễn Hoàng Tâm	Đại	14/03/2006	Quảng Nam	Nam	THCS TÂN TẠO A
71	Nguyễn Minh	Đại	05/07/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
72	Chặng Thuận	Đạt	04/01/2006	TP.HCM	Nam	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
73	LÀU CẢNH	ĐẠT	20/12/2005	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
74	Lê Tiến	Đạt	23/12/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
75	NGUYỄN DUY	ĐẠT	05/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
76	NGUYỄN QUỐC	ĐẠT	17/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
77	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	03/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
78	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	01/11/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
79	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	31/01/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
80	NGUYỄN VIỆT	ĐẠT	06/05/2006	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
81	ÔN THÀNH	ĐẠT	22/02/2006	Tỉnh Bình Định	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
82	VŨ QUỐC	ĐẠT	24/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
83	NGUYỄN TÂN	ĐỖ	08/12/2006	Tỉnh Quảng Nam	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
84	Lê Minh	Đức	20/02/2006	Thừa Thiên - Huế	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
85	NGUYỄN VIỆT	ĐỨC	07/08/2006	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
86	Phan Hà Huỳnh	Đức	28/03/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
87	TRẦN QUANG	ĐỨC	19/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
88	TRẦN TÂN	ĐƯỢC	13/01/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
89	Nguyễn Ngọc Hương	Giang	24/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
90	Trần Nguyên	Giáp	20/10/2006	Đồng Tháp	Nam	THCS TÂN TẠO A
91	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÀ	13/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
92	PHẠM HOÀNG	HÀ	15/02/2006	Thành phố Cần Thơ	Nam	THCS VĨNH LỘC B
93	ĐÀM THÁI	HẢI	12/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
94	ĐẶNG NGỌC	HẢI	17/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
95	Nguyễn Quang	Hải	08/06/2006	Tp. HCM	Nam	THCS LÊ ANH XUÂN
96	NGUYỄN TRẦN HIẾU	HẠNH	02/09/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
97	Trần Lý Nhật	Hào	28/06/2006	Tỉnh Cần Thơ	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
98	Trần Nhật	Hào	21/09/2006	TP. HCM	Nam	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
99	Võ Kiến	Hào	30/10/2006	Tiền Giang	Nam	THCS VĨNH LỘC A
100	VŨ QUANG	HÀO	24/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
101	LÊ THỊ THANH	HẰNG	19/02/2006	Tỉnh Nghệ An	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
102	ĐÀO NGỌC	HÂN	26/06/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
103	Lê Huỳnh Gia	Hân	18/12/2006	Tp.Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
104	LƯƠNG KIẾT	HÂN	30/07/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
105	TỪ LÂM NGỌC	HÂN	25/11/2005	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
106	Trần Gia	Hân	06/01/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
107	TRƯƠNG GIA	HÂN	05/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
108	TRƯƠNG NGỌC	HÂN	12/06/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
109	Võ Da	Hân	11/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
110	Hạp Tiến	Hậu	28/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
111	NGUYỄN THỊ BÍCH	HIỀN	24/04/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
112	VÕ THỊ THU	HIỀN	13/12/2006	Tỉnh Bình Định	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
113	Đoàn Trung	Hiếu	20/02/2006	Nam Định	Nam	THCS VĨNH LỘC A
114	NGUYỄN DƯƠNG MINH	HIẾU	29/05/2006	Tỉnh Đồng Tháp	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
115	NGUYỄN HOÀNG	HIẾU	23/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
116	Nguyễn Hoàng Trung	Hiếu	30/03/2006	Tiền Giang	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
117	NGUYỄN MINH	HIẾU	09/02/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
118	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	21/08/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
119	NGUYỄN NGỌC TUYẾT	HOA	07/02/2006	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	THCS XUÂN THỜI THUỜNG
120	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	HOÀI	12/07/2006	Tỉnh An Giang	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
121	Nguyễn Tiến	Hoàng	30/10/2006	Hải Dương	Nam	THCS VĨNH LỘC A
122	Phan Hữu Huy	Hoàng	26/02/2006	Bến Tre	Nam	THCS VĨNH LỘC A
123	ĐÀM TÚ	HỒNG	05/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
124	Phạm Phan Kim	Hồng	20/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
125	BÙI VIỆT	HÙNG	25/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
126	LÊ THANH	HÙNG	07/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
127	NGUYỄN THANH	HÙNG	05/09/2006	Tỉnh Quảng Bình	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
128	TRẦN HUY	HÙNG	23/10/2006	Tỉnh Bắc Ninh	Nam	THCS HÙNG VƯƠNG
129	Cao Đức	Huy	25/05/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
130	Hoàng Anh	Huy	19/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
131	HỒ NGỌC QUỐC	HUY	26/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
132	Lê Hoàng	Huy	29/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
133	LÊ MINH	HUY	15/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
134	LÊ QUANG	HUY	30/01/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
135	LÊ QUANG	HUY	23/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
136	MAI NHẬT	HUY	21/12/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO
137	Nguyễn Đức	Huy	13/10/2006	TP. HCM	Nam	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
138	NGUYỄN GIA	HUY	15/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
139	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	12/12/2006	Tp.Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHAN BỘI CHÂU
140	NGUYỄN HOÀNG THANH	HUY	08/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
141	NGUYỄN NHẬT	HUY	20/07/2006	BÌNH THUẬN	Nam	THCS TÂN TẠO
142	PHẠM LÊ QUỐC	HUY	20/06/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
143	Phạm Nguyễn Gia	Huy	21/10/2006	Bình Định	Nam	THCS LÊ ANH XUÂN
144	Phan Hữu Hoàng	Huy	26/02/2006	Bến Tre	Nam	THCS VĨNH LỘC A
145	Trần Gia	Huy	11/10/2006	TP. HCM	Nam	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
146	TRẦN NGUYỄN MINH	HUY	09/06/2006	An Giang	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
147	TRẦN QUỐC	HUY	26/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
148	Trương Khánh	Huy	27/09/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
149	VI QUANG	HUY	11/07/2005	tỉnh Phú Thọ	Nam	THCS VĨNH LỘC B
150	VÕ QUANG	HUY	16/05/2006	Thanh Hóa	Nam	THCS BÌNH TÂN
151	VÕ TRẦN GIA	HUY	13/09/2006	tỉnh Quảng Nam	Nam	THCS VĨNH LỘC B
152	NGUYỄN THỊ NHƯ	HUỖNH	06/11/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
153	PHAN THỊ NHƯ	HUỖNH	22/10/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
154	ĐẶNG NGUYỄN DUY	HƯNG	09/09/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
155	LÊ LONG	HƯNG	07/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
156	Nguyễn Đình	Hung	14/05/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
157	NGUYỄN VÕ ĐÌNH	HƯNG	30/10/2006	Long An	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
158	Phạm Hoàng Quốc	Hung	18/05/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
159	TRẦN ĐĂNG	HƯNG	13/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
160	Trần Khánh	Hung	20/09/2006	Tp.Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
161	VÕ MINH	HƯNG	26/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
162	VÕ PHƯỚC	HƯNG	27/11/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHAN CÔNG HỚN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
163	LA NGOC THANH	HƯƠNG	04/12/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
164	Nguyễn Thị	Hương	25/02/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
165	TRẦN TRUNG	KIÊN	11/10/2006	Tỉnh Hà Nam	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
166	MAI TUẤN	KIỆT	13/01/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHAN CÔNG HỚN
167	Nguyễn Tuấn	Kiệt	12/07/2006	Đắk Lắk	Nam	THCS TÂN THỚI HÒA
168	Nguyễn Tuấn	Kiệt	08/02/2006	Quảng Ngãi	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
169	TIÊU BÙI ANH	KIỆT	31/05/2005	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
170	TRẦN GIA	KIỆT	26/08/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
171	Võ Anh	Kiệt	19/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
172	TRẦN THỊ DIỄM	KIỀU	31/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
173	Mai Ngọc Thiên	Kim	16/11/2006	TP. HCM	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
174	Nguyễn Duy	Kha	09/05/2006	Bến Tre	Nam	THCS TÂN TẠO A
175	QUANG THANH	KHẢI	02/07/2006	tỉnh Đồng Tháp	Nam	THCS VĨNH LỘC B
176	Dương Tuấn	Khang	03/07/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
177	ĐẶNG VĨNH	KHANG	03/12/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
178	ĐINH VIỆT	KHANG	25/01/2006	Tỉnh Đồng Nai	Nam	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
179	LÊ DIỄM	KHANG	14/01/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
180	Nguyễn Hiếu	Khang	22/10/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
181	Nguyễn Minh	Khang	09/05/2006	TP. HCM	Nam	THCS PHAN BỘI CHÂU
182	NGUYỄN NGUYỄN	KHANG	11/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
183	PHAN NGUYỄN TUẤN	KHANG	18/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
184	NGUYỄN QUỐC	KHANH	17/11/2006	Trà Vinh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
185	VÕ HOÀI BẢO	KHANH	21/02/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
186	Hoàng Văn Duy	Khánh	03/10/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
187	NGÔ DUY	KHÁNH	09/06/2006	Tỉnh Hậu Giang	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
188	THÂN LÊ	KHÁNH	26/05/2006	TP. HCM	Nam	THCS TÂN TẠO
189	Trần Hoàng	Khánh	01/03/2006	Bạc Liêu	Nam	THCS TÂN TẠO A

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
190	TRẦN LÊ BẢO	KHÁNH	25/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
191	Lê Nguyễn Anh	Khoa	27/09/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
192	LÊ QUỐC ĐĂNG	KHOA	08/07/2006	Tỉnh Bình Phước	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
193	Nguyễn Thế	Khoa	14/05/2006	TP. HCM	Nam	THCS BÌNH HƯNG HÒA
194	Nguyễn Thị Yên	Khoa	16/06/2006	Đồng Tháp	Nữ	THCS TÂN TẠO A
195	TRẦN ANH	KHOA	26/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
196	LÊ MINH	KHÔI	12/01/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
197	Lê Minh	Khôi	06/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ LỢI
198	NGUYỄN NGUYỄN	KHÔI	26/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
199	LÊ HẢI	LAM	04/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
200	Nguyễn Thái Thanh	Lam	15/11/2006	TP. HCM	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
201	ĐẶNG THỊ TRÚC	LAN	31/03/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
202	Đỗ Nguyễn Thị Kim	Lan	06/08/2006	Tp.Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
203	Lưu Thị Ngọc	Lan	13/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
204	LÝ TÚ	LAN	06/07/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
205	Nguyễn Phước	Lâm	13/05/2006	Quảng Trị	Nam	THCS TÂN TẠO A
206	NGUYỄN THỊ	LIÊN	01/08/2006	Tỉnh Nam Định	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
207	ĐẶNG THỊ YẾN	LINH	19/03/2006	Long An	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
208	HOÀNG TRÚC	LINH	17/08/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
209	TRẦN NGỌC DIỆU	LINH	28/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
210	Trần Thị Mỹ	Linh	17/11/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
211	TRẦN THỊ NGỌC	LINH	17/11/2006	Bến Tre	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
212	TRẦN THỊ TRÚC	LINH	31/08/2006	Tỉnh Vĩnh Long	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
213	VÕ THỊ HOÀNG	LINH	03/05/2006	Tỉnh Quảng Nam	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
214	ĐOÀN VĂN	LONG	30/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
215	ĐỖ VĂN	LONG	12/12/2006	Tỉnh Hà Nam	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
216	HUỖNH QUỐC	LONG	12/07/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
217	HUỖNH THỊ NGỌC	LONG	02/04/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
218	LÊ TÚ	LONG	15/08/2006	Tỉnh Quảng Ngãi	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
219	Nguyễn Gia	Long	23/08/2006	TP. HCM	Nam	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
220	Phạm Hoàng Minh	Long	28/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS TÂN BÌNH
221	Trần Đại	Long	27/06/2006	Nghệ An	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
222	Trần Hoài	Long	26/04/2006	Quảng Ngãi	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
223	VÕ QUANG	LONG	05/05/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO
224	HUỖNH HỮU	LỘC	21/07/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
225	HUỖNH PHÚ	LỘC	15/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
226	Lưu Minh	Lộc	09/07/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ QUÝ ĐÔN
227	Nguyễn Đắc	Lộc	10/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS TÂN BÌNH
228	NGUYỄN GIA	LỘC	02/11/2006	Tỉnh Cần Thơ	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
229	PHẠM HOÀNG	LỘC	08/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
230	Phạm Võ Tấn	Lộc	24/12/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
231	NGUYỄN THÀNH	LỢI	20/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
232	Trương Đại	Lợi	03/09/2006	Đồng Tháp	Nam	THCS VĨNH LỘC A
233	Văn Tấn	Lợi	20/12/2006	Bạc Liêu	Nam	THCS TÂN TẠO A
234	NGUYỄN MINH	LUÂN	16/10/2006	Tỉnh Long An	Nam	THCS GÒ XOÀI
235	VĂN TRẦN TIỂU	LUÂN	08/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
236	Đặng Thị Như	Mai	17/07/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
237	Đinh Thị Thanh	Mai	23/12/2006	Hưng Yên	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
238	NGUYỄN NGỌC TUYẾT	MAI	22/09/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
239	TRẦN NGUYỄN QUỲNH	MAI	21/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
240	TRẦN HOÀNG	MÃI	16/02/2006	tỉnh Hậu Giang	Nam	THCS VĨNH LỘC B
241	LÊ NGUYỄN NGỌC	MÃN	23/11/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
242	Lê Anh Thùy	Mi	08/04/2006	Hàn Quốc	Nữ	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
243	Mai Thị Mi	Mi	24/06/2006	Thừa Thiên- Huế	Nữ	THCS PHAN BỘI CHÂU

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
244	Đinh Vũ Nhật	Minh	05/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
245	ĐOÀN ĐỨC	MINH	01/04/2006	tỉnh Nam Định	Nam	THCS VĨNH LỘC B
246	HOÀNG CÔNG	MINH	15/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
247	Hoàng Quang	Minh	26/11/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
248	Nguyễn Quang	Minh	13/03/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
249	NGUYỄN TRIỆU	MINH	14/08/2006	Đồng Tháp	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
250	Văn Đức	Minh	13/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
251	ĐẶNG THỊ DIỄM	MY	25/04/2006	Tỉnh Tây Ninh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
252	Lý Cao	My	12/10/2006	TP. HCM	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
253	NGUYỄN THỊ DIỄM	MY	05/11/2005	Tỉnh Bạc Liêu	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
254	PHẠM ĐÀO ÁI	MY	20/03/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
255	LÊ HUỲNH BẢO	NAM	16/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
256	LƯU QUANG	NAM	13/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
257	Hoàng Tuấn	Ninh	19/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
258	PHẠM VĂN	NƯỚC	29/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
259	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	09/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
260	ĐÀO KIM	NGÂN	25/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
261	Hồ Nguyễn Kim	Ngân	21/02/2006	TP. HCM	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
262	Huỳnh Tuyết	Ngân	25/08/2006	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS NGUYỄN TRÃI
263	NGUYỄN HOÀNG YÊN	NGÂN	19/08/2005	Tỉnh Cần Thơ	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
264	Nguyễn Kim	Ngân	23/08/2006	Tp.Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
265	NGUYỄN NGỌC KIM	NGÂN	31/01/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
266	Nguyễn Thanh	Ngân	08/08/2006	An Giang	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
267	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	11/06/2006	Tỉnh Kiên Giang	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
268	Phan Đăng Thanh	Ngân	01/03/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
269	Phùng Thị Kim	Ngân	10/09/2005	An Giang	Nữ	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
270	VÕ THỊ KIM	NGÂN	30/07/2006	Đồng Nai	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
271	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	29/07/2005	Long An	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
272	TRẦN TRỌNG	NGHĨA	08/03/2006	tỉnh Quảng Bình	Nam	THCS VĨNH LỘC B
273	HUỖNH TUYẾT	NGỌC	31/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
274	LÊ THUY KIM	NGỌC	08/02/2006	Long An	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
275	Phạm Nguyễn Bảo	Ngọc	12/12/2006	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
276	Trần Bảo	Ngọc	25/12/2006	TPHCM	Nữ	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
277	Đào Đức	Nguyên	02/12/2005	Bắc Ninh	Nam	THCS HOÀNG HOA THÁM
278	LÊ THỊ PHƯƠNG	NGUYỄN	04/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
279	Nguyễn Lê Tường	Nguyên	24/10/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
280	Phan Lê Hạnh	Nguyên	04/06/2006	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HỒ VĂN LONG
281	VÕ THÁI	NGUYỄN	08/10/2006	Tỉnh An Giang	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
282	TRẦN THỊ	NHÂN	13/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
283	Nguyễn Hữu	Nhân	13/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
284	Nguyễn Thành	Nhân	03/04/2006	Đồng Tháp	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
285	Phan Anh	Nhân	01/10/2006	Quảng Nam	Nam	THCS BÌNH HƯNG HÒA
286	Phan Trọng	Nhân	28/01/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
287	Trần Trọng	Nhân	06/12/2006	Bến Tre	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
288	LÝ TRẦN	NHẬT	29/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
289	TRẦN LÂM MINH	NHẬT	06/08/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
290	TRẦN VĂN	NHẬT	06/04/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
291	VÕ TẤN	NHẬT	21/07/2006	Tây Ninh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
292	ĐẬU NGUYỄN ÁI	NHI	04/01/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
293	HỒ MAI TUYẾT	NHI	24/07/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
294	HỒ THỊ NGỌC	NHI	02/07/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
295	NGUYỄN NGỌC	NHI	22/10/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
296	Nguyễn Tuyết	Nhi	30/11/2006	Quảng Ngãi	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
297	Nguyễn Thị Yén	Nhi	07/12/2006	TPHCM	Nữ	THCS TRƯỜNG CHÍNH

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
298	PHAN THỊ YẾN	NHI	01/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS TÂN NHỰT
299	TRẦN THỊ YẾN	NHI	15/07/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
300	Nguyễn Thị	Nhinh	01/08/2006	TP. HCM	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
301	DƯƠNG QUỲNH	NHƯ	06/10/2006	An Giang	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
302	HOÀNG QUỲNH	NHƯ	28/03/2006	QUẢNG TRỊ	Nữ	THCS TÂN TẠO
303	HỒ NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	02/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
304	Huỳnh Ngọc	Như	25/04/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
305	NGUYỄN TRÚC	NHƯ	09/12/2006	Tỉnh Thái Bình	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
306	Sâm Thị Mộng	Như	22/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
307	Trần Thị Quỳnh	Như	17/11/2005	Bắc Ninh	Nữ	THCS NGUYỄN TRÃI
308	NGUYỄN THỊ HOÀNG	OANH	08/03/2005	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
309	ĐẶNG TÂN	PHÁT	16/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
310	LẠI HOÀNG THUẬN	PHÁT	18/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
311	LÂM THÀNH	PHÁT	28/09/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHAN CÔNG HỚN
312	Lê Thành	Phát	16/07/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
313	LÊ VĂN	PHÁT	07/12/2006	tỉnh Quảng Ngãi	Nam	THCS VĨNH LỘC B
314	NGUYỄN TÂN	PHÁT	07/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
315	PHẠM ĐỨC	PHÁT	29/05/2006	tỉnh Bắc Ninh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
316	UNG VIỆT NHỰT	PHÁT	03/06/2006	Tỉnh Bến Tre	Nam	THCS GÒ XOÀI
317	Bùi Tuấn	Phong	22/01/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỲNH VĂN NGHỆ
318	HOÀNG HỒNG	PHONG	07/01/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
319	MAI QUỐC	PHONG	24/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
320	VÕ TRẦN	PHONG	20/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
321	Lê Hoàng	Phú	19/08/2006	Sóc Trăng	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
322	Nguyễn Trọng	Phú	30/07/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
323	TRẦN THANH	PHÚ	02/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
324	Huệ Thành	Phúc	27/11/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS TRẦN QUỐC TOẢN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
325	HUỖNH LÊ TẤN	PHÚC	27/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
326	Lê Trọng	Phúc	01/07/2006	TP. HCM	Nam	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
327	PHAN NGUYỄN HỒNG	PHÚC	19/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
328	Tăng Hoàng	Phúc	30/12/2006	Bến Tre	Nam	THCS LÊ ANH XUÂN
329	Trần Dương Bảo	Phúc	13/11/2006	Bình Định	Nam	THCS TRẦN QUỐC TOÀN
330	TRẦN GIA HỒNG	PHÚC	07/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
331	VÕ HOÀNG	PHÚC	19/07/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
332	DƯƠNG A	PHỤNG	27/03/2005	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
333	LÊ MINH	PHƯỚC	19/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
334	Lê Trần Thanh	Phước	03/10/2006	TP.HCM	Nam	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG A
335	TRẦN HOÀNG	PHƯỚC	14/01/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
336	Trần Hữu	Phước	19/03/2006	Tp.HCM	Nam	THCS VÕ THÀNH TRANG
337	ĐÀO HOÀI	PHƯƠNG	04/09/2006	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
338	NGUYỄN HẰNG NHÃ	PHƯƠNG	25/04/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
339	NGUYỄN VŨ MINH	QUANG	30/09/2006	Tỉnh Đồng Nai	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
340	NGUYỄN MINH	QUÂN	23/07/2006	Tỉnh Quảng Ngãi	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
341	Hán Thị	Quyên	08/08/2006	Bắc Ninh	Nữ	THCS NGUYỄN TRÃI
342	TẠ ĐOÀN NGÂN	QUYÊN	30/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
343	NGUYỄN THỊ TRÚC	QUỲNH	17/04/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
344	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	08/03/2006	Bạc Liêu	Nữ	THCS TÂN TẠO A
345	PHẠM THỊ NHƯ	QUỲNH	01/10/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
346	Huỳnh Bá	Sang	22/04/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
347	Hồ Thái	Son	17/02/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
348	NGUYỄN VĂN	SƠN	01/08/2006	tỉnh Bắc Ninh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
349	TRẦN DƯƠNG HẢI	SƠN	23/01/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
350	NGUYỄN HỒ TIẾN	SỸ	02/02/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
351	Dương Phương	Tài	05/10/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
352	Hà Tấn	Tài	12/10/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
353	MAI TRỌNG	TÀI	14/08/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
354	Nguyễn Danh	Tài	27/09/2005	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
355	Nguyễn Đặng	Tài	14/11/2006	Vĩnh Long	Nam	THCS VĨNH LỘC A
356	NGUYỄN TẤN THÀNH	TÀI	08/12/2005	Đồng Nai	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
357	NGUYỄN THÀNH	TÀI	20/12/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
358	TÔ THÀNH	TÀI	09/10/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHAN CÔNG HỚN
359	Trương Anh	Tài	04/09/2006	Quảng Nam	Nam	THCS PHAN BỘI CHÂU
360	ĐÀO DUY	TÂN	30/06/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
361	ĐẶNG NHỰT	TÂN	12/12/2006	Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
362	Trần Đỗ Hoàng	Tân	02/08/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
363	NGÔ QUANG	TÂN	08/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
364	Biện Nguyễn Thảo	Tiên	19/07/2006	Trà Vinh	Nữ	THCS TÂN TẠO A
365	LÊ CẨM	TIỀN	06/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
366	PHAN THỊ THỦY	TIỀN	10/11/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
367	NGUYỄN THỊ NGỌC	TIỀN	10/09/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
368	Nguyễn Thị Sông	Tiền	30/07/2006	Tiền Giang	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
369	Trần Thị Ngọc	Tiền	13/01/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
370	CAO HUỖNH NHẬT	TIỀN	01/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
371	LÝ VĨNH	TIỀN	09/07/2006	Long An	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
372	NGUYỄN BÁ	TIỀN	18/12/2006	Tỉnh Bắc Ninh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
373	Nguyễn Trí	Tín	01/04/2006	Kiên Giang	Nam	THCS TÂN TẠO A
374	Hồ Văn	Tinh	21/09/2005	An Giang	Nam	THCS TÂN TẠO A
375	Nguyễn Lê Minh	Toàn	17/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
376	Nguyễn Thái	Toàn	16/09/2006	TP.HCM	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
377	Đào Hoàng Cẩm	Tú	14/03/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
378	Nguyễn Anh	Tú	16/09/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
379	NGUYỄN HUỖNH KHẢ	TÚ	30/07/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
380	NGUYỄN THANH	TÚ	17/06/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
381	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	17/12/2006	Bến Tre	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
382	Nguyễn Văn	Tú	04/05/2006	Tỉnh Bắc Ninh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
383	TRẦN THỊ CẨM	TÚ	14/07/2006	tỉnh An Giang	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
384	Hoàng Quốc	Tuấn	02/12/2006	TP. HCM	Nam	THCS BÌNH HƯNG HÒA
385	LÊ NGUYỄN MẠNH	TUẤN	16/07/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
386	LƯƠNG HUY	TUẤN	24/09/2006	Tỉnh Nam Định	Nam	THCS ĐỒNG ĐEN
387	Nguyễn Anh	Tuấn	28/11/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
388	Nguyễn Anh	Tuấn	06/12/2006	Vĩnh Long	Nam	THCS TÂN TẠO A
389	Nguyễn Anh	Tuấn	08/10/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
390	Nguyễn Thái	Tuấn	01/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
391	Trần Anh	Tuấn	18/11/2006	Tỉnh Tây Ninh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
392	TRẦN THANH	TUẤN	04/06/2006	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO
393	PHẠM ĐÀO MINH	TUỆ	31/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
394	NGUYỄN THỊ KIM	TUYỀN	14/09/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
395	NGUYỄN TRẦN NGỌC	TUYỀN	26/03/2006	Tỉnh Tiền Giang	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
396	Nguyễn Minh	Tường	04/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
397	ĐẶNG NGUYỄN QUỐC	THÁI	25/05/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
398	PHAN DUY	THÁI	18/11/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
399	ĐOÀN QUỐC HOÀNG	THANH	08/07/2006	Tỉnh Bến Tre	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
400	Nguyễn Trần Tất	Thành	02/05/2006	Nghệ An	Nam	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
401	ĐẶNG THỊ BÍCH	THẢO	03/02/2006	Tỉnh Quảng Ngãi	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
402	NGÔ THANH	THẢO	08/11/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
403	Nguyễn Thanh	Thảo	19/11/2006	TP. HCM	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
404	Phạm Thanh	Thảo	16/11/2006	TP. HCM	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
405	TRƯƠNG NGỌC	THẢO	12/07/2006	Long An	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
406	VÕ THỊ HUYỀN	THẨM	31/03/2006	tỉnh Quảng Ngãi	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
407	HÀ HOÀNG	THẮNG	28/07/2006	Tỉnh Hải Dương	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
408	LÊ QUỐC	THẮNG	27/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS GÒ XOÀI
409	NGUYỄN QUỐC	THẮNG	10/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
410	Phan Duy	Thắng	20/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
411	SỬ MINH	THẮNG	07/06/2006	Tỉnh Bình Định	Nam	THCS ĐẶNG TRẦN CÔN
412	NGUYỄN PHƯỚC	THIỆN	07/11/2006	tỉnh Đắk Lắk	Nam	THCS VĨNH LỘC B
413	LÀM QUỐC	THIỆU	13/12/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
414	Nguyễn Phước Trường	Thịnh	30/06/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS HỒ VĂN LONG
415	Văn Trần Trường	Thịnh	07/01/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
416	Nguyễn Đỗ Phúc	Thọ	31/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
417	Lê Thị Lệ	Thu	18/06/2006	Bình Định	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
418	VŨ ANH	THUẬN	09/10/2006	Tỉnh Thái Bình	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
419	NGUYỄN LÊ AN	THUY	27/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
420	LÊ THỊ PHƯƠNG	THÙY	30/10/2006	Thanh Hóa	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
421	Phạm Trần Xuân	Thùy	23/11/2006	Bình Định	Nữ	THCS BÌNH TRỊ ĐÔNG
422	CHU THỊ THANH	THỦY	24/08/2006	tỉnh Nam Định	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
423	NGUYỄN THỊ CẨM	THÚY	14/02/2006	Long An	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
424	ĐỒNG THỊ MINH	THƯ	26/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
425	NGUYỄN HOÀNG ANH	THƯ	15/04/2006	Tỉnh Vĩnh Long	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
426	NGUYỄN MINH	THƯ	04/07/2006	Tỉnh Hà Tây	Nữ	THCS ĐỒNG ĐEN
427	Nguyễn Minh	Thư	02/10/2006	Tỉnh Cà Mau	Nữ	THCS NGUYỄN TRÃI
428	PHẠM VÕ MINH	THƯ	24/09/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
429	VÕ THỊ MINH	THƯ	01/02/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
430	ĐOÀN THỊ YẾN	THY	05/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
431	PHAN THỊ KA	THY	09/10/2006	Đồng Tháp	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
432	TẶNG QUÝ	THỸ	08/09/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
433	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	TRÀ	23/10/2006	tỉnh Ninh Bình	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
434	Đoàn Thị	Trang	10/10/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
435	HỒ LÊ VÂN	TRANG	09/09/2006	Lâm Đồng	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
436	NGUYỄN THỊ ĐOAN	TRANG	30/03/2006	Tỉnh Bến Tre	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
437	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	04/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
438	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	10/07/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
439	TẠ THẢO	TRANG	14/03/2006	Tỉnh Nam Định	Nữ	THCS ĐÔNG ĐEN
440	TRẦN THỊ PHƯƠNG	TRANG	23/08/2006	Tỉnh Thái Bình	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
441	Trịnh Thị Đoan	Trang	18/03/2006	TP.HCM	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
442	Lê Huyền	Trăng	05/09/2006	An Giang	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
443	LÊ THỊ NGỌC	TRÂM	23/03/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
444	NGUYỄN MAI NHỰT	TRÂM	15/01/2006	Tỉnh Vĩnh Long	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
445	Nguyễn Thị Bích	Trâm	01/05/2006	Quảng Ngãi	Nữ	THCS HOÀNG DIỆU
446	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	20/09/2006	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HỒ VĂN LONG
447	VÕ KIM	TRÂM	03/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
448	DIỆP BẢO	TRÂN	18/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
449	LÊ NGUYỄN BẢO	TRÂN	28/09/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
450	MÃ TUỆ	TRÂN	24/12/2005	Long An	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
451	NGUYỄN HUỖNH NGỌC	TRÂN	30/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
452	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂN	24/07/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
453	Nguyễn Quốc	Trận	23/07/2006	Khánh Hòa	Nam	THCS LÊ ANH XUÂN
454	LÝ QUANG MINH	TRÍ	27/09/2006	tỉnh Đồng Tháp	Nam	THCS VĨNH LỘC B
455	Trần Minh	Trí	18/08/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
456	La Minh	Triết	24/02/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ LỢI
457	PHAN NGUYỄN MINH	TRIẾT	27/04/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHAN CÔNG HỒN
458	Nguyễn Ngọc Lâm	Trinh	18/06/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
459	VĂN THỊ DIỄM	TRINH	09/11/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
460	Ngô Tiến	Trình	22/12/2006	Bình Định	Nam	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
461	Huỳnh Thị Thanh	Trúc	17/12/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
462	Nguyễn Ngô Phương	Trúc	11/11/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
463	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	24/10/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
464	Võ Hoàng Bảo	Trúc	12/06/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
465	Đặng Quốc	Trung	09/10/2006	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS TRẦN QUỐC TOÀN
466	Đinh Nguyễn Hoàng	Trung	27/11/2006	Quảng Ngãi	Nam	THCS VĨNH LỘC A
467	NGUYỄN HOÀNG	TRUNG	04/03/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
468	PHẠM NGỌC	TRUNG	24/04/2004	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
469	NGUYỄN QUỐC	TRƯỜNG	24/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VÕ VĂN VÂN
470	Nguyễn Thái Tú	Uyên	04/04/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
471	VÕ THIÊN MỸ	UYÊN	19/03/2006	Tỉnh Bình Dương	Nữ	THCS GÒ XOÀI
472	Hoàng Thế	Văn	22/05/2006	Hà Nam	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
473	CHÂU NGỌC CẨM	VÂN	01/05/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
474	LẠI NGỌC KHÁNH	VÂN	05/11/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS LÊ MINH XUÂN
475	NGUYỄN THỊ KIM	VÂN	08/10/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VÕ VĂN VÂN
476	Phạm Trần Sông	Vân	11/11/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
477	TRẦN NGUYỄN THẢO	VI	01/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC B
478	Nguyễn Quốc	Vĩ	26/09/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC A
479	LÊ QUỐC	VIỆT	27/11/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
480	Phạm Hùng	Việt	09/08/2006	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS NGUYỄN TRÃI
481	Đoàn Quốc	Vinh	03/07/2005	TP.HCM	Nam	THCS TÂN TẠO A
482	Nguyễn Phước	Vinh	16/12/2006	Đồng Tháp	Nam	THCS VĨNH LỘC A
483	Hoàng Minh	Vũ	30/07/2006	Tp. HCM	Nam	THCS LÊ ANH XUÂN
484	HUỖNH NGUYỄN NGUYỄN	VŨ	05/05/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS LÊ MINH XUÂN
485	Mạc Nguyên	Vũ	02/09/2006	Quảng Nam	Nam	THCS VĨNH LỘC A
486	NGUYỄN ĐĂNG TUẤN	VŨ	03/04/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trường THCS
487	Trần Huy	Vũ	21/02/2006	Quảng Nam	Nam	THCS TÂN BÌNH
488	HỒ NHẬT	VUÔNG	18/05/2005	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	THCS VĨNH LỘC B
489	LƯU ĐÌNH	VUÔNG	30/05/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS PHẠM VĂN HAI
490	ĐẶNG TUYẾT	VY	10/01/2006	Thành Phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS GÒ XOÀI
491	Huỳnh Ngọc Yến	Vy	04/02/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HUỖNH VĂN NGHỆ
492	Lý Thị	Vy	03/04/2006	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS HỒ VĂN LONG
493	Ngô Nguyễn Hà	Vy	21/08/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
494	NGUYỄN LƯU THANH	VY	14/12/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
495	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	23/08/2006	Tiền Giang	Nữ	THCS TÂN TẠO A
496	NGUYỄN TUYẾT	VY	27/08/2006	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS PHẠM VĂN HAI
497	Nguyễn Thị Tường	Vy	20/06/2006	Hà Nam	Nữ	THCS TÔN THẤT TÙNG
498	Nguyễn Triệu	Vy	07/10/2006	TP.HCM	Nữ	THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
499	NGUYỄN VŨ NHẬT	VY	03/10/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI
500	Hà Như	Ý	06/11/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	THCS VĨNH LỘC A
501	Nguyễn Ngọc Như	Ý	04/11/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO A
502	HUỖNH XUÂN	YẾN	02/02/2006	TP.HCM	Nữ	THCS TÂN TẠO
503	Nguyễn Hoàng	Yến	16/08/2006	Quảng Ngãi	Nữ	THCS HỒ VĂN LONG
504	NGUYỄN THỊ NGỌC	YẾN	01/11/2006	Tỉnh Long An	Nữ	THCS GÒ XOÀI